

**Phụ lục V**  
**BÀI HỌC TỪ TRƯỜNG HỢP ĐIỂN HÌNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI:  
NHỮNG VẤN ĐỀ CÁC BỘ, NGÀNH CẦN GIẢI QUYẾT VÀ CÁCH  
LÀM ĐỂ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ HỌC TẬP, NHÂN RỘNG**

Thành phố Hà Nội là một trong số ít địa phương đã chủ động về thể chế và tài chính, bố trí nguồn lực vượt mức quy định và bước đầu có sản phẩm đo lường được. Trường hợp điển hình của Thành phố cho phép phân định rõ phân địa phương tự quyết định với phần phụ thuộc vào Trung ương; trên cơ sở đó, xác định chính xác những vấn đề các bộ, ngành cần giải quyết và những cách làm hiệu quả để các tỉnh, thành phố nghiên cứu, học tập và nhân rộng.

**I. CÁCH LÀM CỦA HÀ NỘI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ CẦN HỌC TẬP**

**1. Chủ động về thể chế:** ban hành đồng bộ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố trong điều kiện Trung ương chưa có hướng dẫn (vận dụng Luật Thủ đô). Đây là bộ khung thể chế mà các tỉnh, thành phố có thể nghiên cứu, tham chiếu:

<b>Cơ chế thành phố Hà Nội đã ban hành</b>	<b>Văn bản (số, ngày tháng)</b>	<b>Tác dụng</b>
Ưu tiên ngân sách KHCN-CĐS vượt mức 3%	NQ 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025	Bố trí 9.090,399 tỷ đồng (4% chi NS), bảo đảm nguồn lực tới cấp xã
Định mức, đơn giá dịch vụ số	QĐ 30/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025	Định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực thông tin và truyền thông khi Trung ương chưa ban hành
Chính sách thúc đẩy CĐS, chỉ định thầu	NQ 60/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026	Cho phép chỉ định thầu gói thầu dịch vụ số trong khuôn khổ quy định
Sàn Giao dịch công nghệ, Chợ CĐS	NQ 459/NQ-HĐND ngày 29/9/2025	Thiết chế kết nối cung - cầu công nghệ
Quỹ Đầu tư mạo hiểm	NQ 30/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025	Thí điểm công cụ đầu tư mạo hiểm của Thành phố
Đặt hàng, nghiệm thu sản phẩm công nghệ	NQ 24/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026	Đặt hàng, giao trực tiếp nhiệm vụ KHCN
Đãi ngộ, thưởng nhân lực số	NQ 07/2026/NQ-HĐND ngày 11/5/2026	Chi hỗ trợ, thưởng nhân lực KHCN-ĐMST-CĐS trong hệ thống chính trị

Cơ chế thành phố Hà Nội đã ban hành	Văn bản (số, ngày tháng)	Tác dụng
Thu hút, trọng dụng người tài	NQ 92 (2026) và NQ về chính sách nhân lực chất lượng cao ngày 15/6/2026	Thu hút nhân lực chất lượng cao về cấp xã
Quỹ Phát triển KHCV và ĐMST Thành phố	NQ 59/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026	Công cụ tài chính tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ
Thử nghiệm có kiểm soát (sandbox)	NQ 26/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026	Hành lang pháp lý thử nghiệm sản phẩm, mô hình mới
Ưu đãi hạ tầng, tổ chức KHCV-ĐMST-CĐS	NQ 25/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026	Ưu đãi phát triển hạ tầng số
Khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ	NQ 58/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026	Hỗ trợ tối đa 50% chi phí hạ tầng dùng chung

## 2. Xây dựng các nền tảng và mô hình tổ chức có sản phẩm thực chất, đo lường được:

- **iHanoi (siêu ứng dụng đô thị):** một ứng dụng thống nhất cho phép phản ánh sự cố, tra cứu thủ tục, thanh toán phí, tra cứu quy hoạch, giao thông, y tế; đang mở rộng Mini App Bảo hiểm xã hội. Toàn bộ điểm tiếp xúc với người dân được tổ chức lại về một đầu mối.

- **HanoiWork (quản trị công việc theo OKR/KPI):** lần đầu tiên một địa phương đo lường hiệu suất của từng cán bộ bằng dữ liệu thời gian thực; lãnh đạo theo dõi qua bảng điều khiển (dashboard), chuyển từ chấm công sang đo hiệu suất; đã thí điểm đến cấp sở, ngành và cấp xã.

- **Kho dữ liệu dùng chung (Data Lakehouse):** tập hợp dữ liệu của các sở, ngành, xã, phường về một kho chung, có phân quyền và nhật ký giám sát; là nền tảng kỹ thuật để thực hiện nguyên tắc “Once-Only”.

- **Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn Thành phố:** mỗi người dân có một hồ sơ số, tích hợp với iHanoi và VNeID; bác sĩ truy cập được lịch sử khám, chữa bệnh; là kho dữ liệu gốc phục vụ người dân.

- **Tổ chuyển đổi số cộng đồng và phong trào “Bình dân học vụ số”:** mỗi thôn bố trí từ 3 đến 5 người trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm yếu thế; là mô hình thuần Việt, chi phí thấp, dễ nhân rộng nếu được bố trí phụ cấp và đào tạo bài bản.

### **3. Ba nguyên tắc để dịch vụ vận hành thông suốt đến cấp xã:**

- Nguyên tắc “**Once-Only**” (chỉ cung cấp thông tin một lần): cơ quan nhà nước tự tra cứu dữ liệu đã có, không yêu cầu người dân nộp lại; kết nối API bộ phận một cửa cấp xã với các cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai, hộ tịch, bảo hiểm; thiết kế lại biểu mẫu, lược bỏ các trường thông tin mà Nhà nước đã quản lý.

- **Một cửa, một ứng dụng, không có “cửa sai”**: hệ thống tự động định tuyến hồ sơ; bộ phận một cửa cấp xã chuyển thành điểm hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục số.

- **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xử lý văn bản**: giúp cán bộ cấp xã giảm từ 60% đến 70% thời gian xử lý giấy tờ, dành thời gian phục vụ người dân.

### **4. Danh mục rà soát các nội dung theo bộ khung**

Đã ban hành nghị quyết ưu tiên ngân sách cho khoa học, công nghệ - chuyển đổi số đạt hoặc vượt 3% hay chưa.

Đã ban hành định mức, đơn giá dịch vụ số của địa phương hay chưa.

Đã có cơ chế chi thường xuyên để thuê dịch vụ công nghệ thông tin và chỉ định thầu hay chưa.

Đã thành lập Quỹ Đầu tư mạo hiểm, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ, Sàn Giao dịch công nghệ hay chưa.

Đã có cơ chế đặt hàng, nghiệm thu sản phẩm công nghệ và thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) hay chưa.

Đã có chính sách đãi ngộ, thu hút nhân lực số hay chưa.

Đã có ứng dụng đô thị hợp nhất, kho dữ liệu dùng chung, hồ sơ sức khỏe điện tử hay chưa.

Đã thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng đến thôn, tổ dân phố và bộ trí phụ cấp hay chưa.

Đã đo lường và công bố tỷ lệ dịch vụ công toàn trình thực chất (không chỉ tỷ lệ trực tuyến) hay chưa.

**II. NHỮNG VẤN ĐỀ CÁC BỘ, NGÀNH CẦN GIẢI QUYẾT (kèm bằng chứng cụ thể tại Hà Nội)**

Mỗi nhóm vấn đề dưới đây nêu rõ khó khăn, vướng mắc cụ thể tại Hà Nội và cơ quan có trách nhiệm tháo gỡ.

### **1. Bộ Tài chính (chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ)**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Chồng chéo giữa chi đầu tư và chi thường xuyên trong Nghị định số 45/2026/NĐ-CP: nhiều nội dung tại Điều 7 (chi đầu tư) và Điều 32 (chi thường xuyên) còn trùng lặp, khiến Thành phố không xác định được sử dụng nguồn vốn nào và theo trình tự, thủ tục nào. Bên cạnh đó, chưa có hướng dẫn xác định giá thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với sản phẩm độc quyền hoặc lần đầu được cung cấp ra thị trường; chưa cho phép sử dụng chi thường xuyên để mua sắm thiết bị đầu cuối cho cấp xã (năm 2026 chưa bố trí được gói mua sắm tập trung nào cho cấp xã).

**Đề nghị bộ, ngành thực hiện:** Ban hành hướng dẫn phân định rõ phạm vi áp dụng giữa Điều 7 và Điều 32 Nghị định số 45/2026/NĐ-CP; hướng dẫn xác định giá thuê dịch vụ công nghệ thông tin; cho phép sử dụng chi thường xuyên để mua sắm thiết bị đầu cuối. Thời hạn đề nghị hoàn thành: Quý III năm 2026.

### **2. Bộ Khoa học và Công nghệ (chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính)**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Hệ thống pháp luật hiện hành chủ yếu áp dụng cho khoa học, công nghệ truyền thống, chưa phù hợp với sản phẩm số vốn đòi hỏi cập nhật liên tục và khó định lượng đầu ra; thiếu định mức, đơn giá dẫn đến vướng mắc ngay từ khâu lập dự toán, do đó không thực hiện được việc giải ngân.

**Đề nghị bộ, ngành thực hiện:** Ban hành định mức, đơn giá và cơ chế nghiệm thu đối với sản phẩm, dịch vụ công nghệ số (gồm trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, ..). Thời hạn đề nghị hoàn thành: Quý III năm 2026.

### **3. Bộ Công an và các bộ chủ quản cơ sở dữ liệu**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Hà Nội đã hoàn thành phương án kỹ thuật kết nối, song các bộ chuyên ngành chưa mở chia sẻ 06 cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại; chữ ký số cá nhân hiện vẫn thu phí khoảng 200.000 đồng/năm, là rào cản đối với người dân khu vực nông thôn.

**Đề nghị bộ, ngành thực hiện:** Mở chia sẻ 06 cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại; tích hợp chữ ký số miễn phí cho công dân qua ứng dụng VNeID, ngân sách Trung ương bảo đảm hạ tầng. Thời hạn đề nghị hoàn thành: Quý III năm 2026.

#### **4. Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Cơ sở dữ liệu đất đai chưa liên thông đầy đủ đến cấp xã, ảnh hưởng trực tiếp đến việc giải quyết thủ tục về đất đai (tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến mới đạt 57,52%, còn vướng mắc trong xác minh nguồn gốc đất).

**Đề nghị bộ, ngành thực hiện:** Liên thông cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia đến cấp xã; ban hành định mức số hóa hồ sơ đất đai.

#### **5. Bộ Tư pháp**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Thủ tục chứng thực bản sao điện tử chưa thực hiện được toàn trình do Quyết định số 3152/QĐ-BTP ngày 31/10/2025 vẫn quy định việc nộp hồ sơ trực tiếp.

**Đề nghị bộ, ngành thực hiện:** Sửa đổi quy định để cho phép thực hiện chứng thực bản sao điện tử theo hình thức toàn trình.

#### **6. Quốc hội và Chính phủ**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Luật Đầu tư công quy định việc đầu tư công nghệ thông tin phải lập dự án, đấu thầu, quyết toán như đối với đầu tư xây dựng cơ bản, không phù hợp với đặc thù thay đổi nhanh của công nghệ.

**Đề nghị thực hiện:** Sửa đổi quy định cho phép sử dụng chi thường xuyên để thuê dịch vụ công nghệ thông tin, nâng hạn mức chi định thầu

#### **7. Ban Chỉ đạo Trung ương**

**Khó khăn, vướng mắc tại Hà Nội:** Chưa có khung đánh giá phân biệt giữa nhiệm vụ chỉ hoàn thành về thủ tục với nhiệm vụ có sản phẩm cụ thể và tạo ra giá trị kinh tế - xã hội, dẫn đến kết quả báo cáo cao hơn so với thực chất.

**Đề nghị thực hiện:** Ban hành khung đánh giá phân biệt giữa “hoàn thành thủ tục” với “có sản phẩm, có giá trị”; chuẩn hóa phương pháp đo tỷ lệ dịch vụ công toàn trình thực chất và tỷ lệ giải ngân thực tế.

**Khuyến nghị:** các tỉnh, thành phố chưa có cơ chế đặc thù như Luật Thủ đô cần được Trung ương cho phép áp dụng khung thể chế mẫu tương tự; đồng thời, Trung ương ưu tiên tháo gỡ các điểm nghẽn nêu tại Mục II để cách làm của Hà Nội có thể nhân rộng hiệu quả trên phạm vi cả nước.

---